



CÔNG TY CỔ PHẦN  
GẠCH TUY NEN BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BITCO

\*\*\*

**BAN KIỂM SOÁT**

Số : 01 /BC- BKS

Phước lộc, ngày tháng năm 2020



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

Kính thưa: **Đại hội cổ đông thường niên năm 2020**

**Toàn thể quý vị Cổ đông Công ty**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam.

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần gạch tuynen Bình Định(sửa đổi ngày 6/02/2018).

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 do Công ty lập, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn Chuẩn Việt Đà Nẵng thực hiện cho niên độ 2019 và các Báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019(đã được công ty kiểm toán thực hiện), giám sát kết quả hoạt động HĐQT và Ban giám đốc điều hành của Công ty CP gạch Tuynen Bình Định, cụ thể như sau:

**I- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

**1) Hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2019, Ban kiểm soát công ty CP gạch tuynen Bình Định đã thực hiện các nội dung hoạt động như sau:

- Ban kiểm soát đã triển khai theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn được qui định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và thực hiện kiểm tra, giám sát hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và cả năm.
- Ban kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT; tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban hàng tháng do Ban giám đốc chủ trì, tham gia và đưa ra một số kiến nghị với HĐQT về các vấn đề liên quan đến HĐSXKD và đầu tư dự án của Công ty.
- Giám sát, kiểm tra tình hình triển khai và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn công ty thông qua các cuộc họp giao ban hàng tháng.
- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ công ty.
- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên, việc chấp hành chính sách pháp luật nhà nước, chấp hành Điều lệ công ty và các Quy chế, Quy định, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD 2019.
- Xem xét kế hoạch tài chính và việc thực hiện kế hoạch tài chính.
- Xem xét việc chấp hành các nghĩa vụ của Công ty theo quy định của Pháp luật.
- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch công bố thông tin trên website của công ty. Cổ phiếu của Công ty đã được đăng ký giao dịch trên sàn UpCom tại sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 1034/QĐ-SGDHN ngày 27/12/2017 với Mã chứng khoán (BTN).
- Giám sát việc tăng vốn điều lệ Công ty từ 30 tỷ lên 44,655 tỷ từ nguồn quỹ ĐTPT .
- Tham gia soạn thảo điều lệ, đóng góp các ý kiến về sửa đổi bổ sung các văn bản quản trị nội bộ công ty .





- Thực hiện công tác thẩm tra, rà soát các loại hồ sơ chứng từ, báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán, các sổ liệu tài chính, báo cáo tài chính phù hợp theo chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

- Ban kiểm soát tổ chức các phiên họp với nội dung tập trung vào những vấn đề thực hiện kiểm tra, giám sát tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban quản lý điều hành công ty; kiểm soát toàn bộ hoạt động SXKD của công ty, thực hiện dự án đầu tư gạch không nung bê tông nhẹ AAC.

- Ban kiểm soát tham gia và trao đổi một số thông tin với kiểm toán viên về kiểm tra, soát xét các loại hồ sơ chứng từ, sổ sách và báo cáo tài chính năm 2019.

- Ban kiểm soát lập báo cáo thông qua Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

- Giám sát việc chi trả cổ tức hàng năm theo NQ ĐHCĐ.

- Trong năm Ban kiểm soát đã thực hiện 04 phiên họp của Ban, có mặt 3/3 thành viên đạt 100% (*nội dung chủ yếu thực hiện thông qua kết quả các phiên họp HĐQT; thông qua kết quả kiểm tra; giám sát về kết quả HĐSXKD; kết quả điều hành của Ban giám đốc; kiểm tra tình hình tài chính theo từng quý; Báo cáo tài chính năm 2019 và kết quả thực hiện dự án đầu tư nhà máy gạch không nung ...*); đánh giá chung trong năm cơ bản BKS hoàn thành nhiệm vụ.

- Tổng mức thù lao của Ban kiểm soát năm 2019 là : 104.832.000 đồng.

Các hoạt động trong năm BKS luôn theo dõi kiểm tra, giám sát việc ban hành Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; các văn bản của Ban giám đốc điều hành, thực hiện theo NQ ĐHCĐ quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019; giám sát việc sản xuất sản phẩm gạch bê tông nhẹ AAC, việc đầu tư tài sản, đầu tư tài chính, hồ sơ vay vốn, kiểm tra hồ sơ, sổ sách kế toán, kiểm tra tính tuân thủ thực hiện theo chuẩn mực và chế độ kế toán. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT và ban giám đốc điều hành trong năm phù hợp với quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **2) Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 .**

- Lập kế hoạch hoạt động của BKS năm 2020, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên trong BKS để thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng.

- Tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định theo Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành của HĐQT, Ban quản lý điều hành trong quản lý và HĐSXKD theo các chỉ tiêu NQ ĐHCĐ đã thông qua.

- Kiểm tra sổ sách, hóa đơn, chứng từ, hồ sơ quyết toán các hạng mục hoàn thành của dự án nhà máy gạch không nung bê tông nhẹ khí chung áp AAC và các tài liệu khác của Công ty, thẩm tra Báo cáo tài chính và kết quả HĐSXKD theo quý , 6 tháng và cả năm đề trình Đại hội cổ đông thường niên.

- Tham gia các phiên họp của HĐQT và duy trì sự phối hợp chặt chẽ, trao đổi, góp ý với HĐQT trong việc quản lý điều hành.

## **II- KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2019:**

### **1) Việc lập BCTC và kiểm toán báo cáo tài chính :**

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt nam và các văn bản quy phạm pháp lý có liên quan.

- Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình-hình tài chính, bảng cân đối kế toán, kết quả hoạt động SXKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh. Báo cáo tài chính công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn Chuẩn Việt Đà Nẵng thực hiện kiểm toán. Ý kiến của kiểm toán viên về BCTC của Công ty là ý kiến đã được chấp nhận. Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính trước, trong và sau khi thực hiện kiểm toán, xem xét ý kiến của kiểm toán viên về báo cáo tài chính.



- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của Ủy ban chứng khoán nhà nước; Trung tâm lưu ký chứng khoán; Sở giao dịch chứng khoán Hà nội được thực hiện theo đúng quy định.

## 2) Kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2019 :

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, của HĐQT, Ban giám đốc điều hành đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động SXKD của Công ty đạt chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể như sau :

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
+ SL SX(Q/c N.bộ)	Tr. viên	13.608	10.322	75,85 %
+ SLTT(Q/c N.bộ)	Tr. viên	22.165	13.484	60,83 %
+ Tổng Doanh thu:	Tr. đồng	29.978	23.404	78,07 %
+ Tổng chi phí:	Tr.đồng	28.478	22.418	78,72 %
+ Lợi nhuận(Tthuế):	Tr.đồng	1.500	986	65,73%
+ Tổng Nộp NSNN :	Tr. đồng	842	842	100%
+ Tỷ lệ chia cổ tức	%	2,28	0	-

Đánh giá về kết quả hoạt động SXKD trong năm 2019, nhìn chung các chỉ tiêu theo Nghị quyết chưa đạt kế hoạch (các chỉ tiêu đạt mức từ 60 đến 78%) . Kết quả SXKD đạt thấp do hoạt động SXKD lỗ, nhờ có DT tài chính khác bù đắp, các khó khăn HĐQT đã có nêu rõ trong báo cáo.

### Về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2019 như sau :

Trên cơ sở báo cáo tài chính lập ngày 31/12/2019, đã được Công ty kiểm toán Chuẩn Việt kiểm toán xong( báo cáo kiểm toán ngày .../01/2020). Ban kiểm soát thẩm tra BCTC cho năm tài chính 2019, thống nhất xác nhận việc ghi chép, lập sổ sách và lưu trữ chứng từ theo qui định; việc trình bày trên BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý phù hợp theo chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan về tình hình tài chính, lập và trình bày BCTC của Công ty tại thời điểm kết thúc niên độ ngày 31/12/2019 gồm: bảng cân đối kế toán; kết quả hoạt động SXKD; lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.

### - Về kiểm tra các thông tin trên Báo cáo tài chính :

#### A – Chỉ tiêu tài sản , nguồn vốn năm 2019 như sau :

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Tăng/giảm(+,-)
- Tổng tài sản :	88.868.457.176	92.726.911.147	3.858.453.971(-4%)
Trong đó : + Tiền			
và tương đương tiền	1.783.590.914	5.549.169.771	-3.765.578.857( 68%)
+ Đầu tư tài chính NH	500.000.000	5.065.000.000	- 4.565.000.000 (90%)
+ Hàng tồn kho & TS	13.748.960.011	16.564.338.125	-2.815.378.114( 17%)
+ Tài sản cố định	72.835.906.251	8.971.378.325	tăng 63.864.527.686
+ Tài sản XDCB D/dang:	0	56.577.024.926	giảm 56.577.024.926
- Tổng nguồn vốn :	88.868.457.176	92.726.911.147	3.858.453.971(-4%)
Trong đó : + Nợ P.trả :	37.824.693.923	40.272.123.963	giảm 2.447.430.040 (6%)
(Chia ra : nợ ngắn hạn 18.945.192.202 đ			
Nợ dài hạn 18.879.501.721 đ)			
+ Vốn CSH :	51.043.763.253	52.454.787.184	-1.411.023.931(-2,7%)
( Chia ra Vốn CSH gồm :			
Vốn các cổ đông :	44,655 tỷ đồng		
Cổ phiếu quỹ :	0,688 tỷ đồng		
Quỹ ĐTPT :	6,925 tỷ đồng		
Lợi nhuận chưa phân phối: 0,152 tỷ đồng)			



**B – Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 như sau :**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính : Việt nam đồng		
	Năm 2019	Năm 2018	Tăng/giảm(+,-)
- Tổng D.thu & TN#:	23.489.222.790	28.601.319.041	- 5.112.096.251(-17,87%)
<u>Trong đó</u> : + DT gạch nung:	7.230.678.538 đồng.		
+DT gạch KN;	10.089.087.125 đồng.		
+DT gạch AAC:	168.840.000 đồng.		
+ D.vụ VC :	1.172.645.629 đồng.		
+ DT T.chính&TN#:	4.827.971.498 đồng.		
- Tổng chí phí	: 22.503.008.657	24.505.714.155	
- Tổng LN trước thuế :	986.214.133	4.095.604.886	- 3.109.390.753( 76%)
- Thuế TNDN	: 834.570.660	859.200.132	
- Lợi nhuận sau thuế :	151.643.473	3.236.404.754	
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu :	29đ/cp	616 đ/cp	
- Chỉ số lãi cơ bản trên cổ phiếu( EPS) :	29đ/cp	năm 2018 : 616 đ/cp	
- Chỉ số lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ (0,151/45 tỷ ROE ) = 0,3 %			năm 2018 là:7,2%

\*Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát đồng ý với báo cáo kiểm toán; ban kiểm soát nhất trí xác nhận số liệu tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn Chuẩn Việt Đà Nẵng.

**- Về thực hiện công tác đầu tư dự án gạch không nung AAC :**

Trong năm 2019 công ty hoàn thiện đầu tư nhà máy gạch AAC đã hoàn thành và đưa vào sản xuất. Tổng giá trị quyết toán cả VAT là 87 tỷ đồng đã tăng giá trị tài sản cố định vào tháng 5 năm 2019.

**- Về thực hiện công tác đầu tư tài chính :**

Trong năm 2019 công ty vẫn duy trì đầu tư tài chính ( tiền tiết kiệm gửi ngân hàng) mang lại hiệu quả 303.419.436 đồng.

**III-TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHCĐ :**

-Đã thông qua các chỉ tiêu nhiệm vụ tại đại hội cổ đông thường niên, thông qua phương hướng, chiến lược trung và dài hạn.

- Về thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết ĐHCĐ : nhìn chung các chỉ tiêu sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu năm 2019 không đạt kế hoạch (SLTT 61%; Tổng D.Thu 78%)

- Phương án mua bán cổ phiếu quỹ (tiếp tục thực hiện năm 2020)

- Việc triển khai dự án gạch bê tông nhẹ AAC đã thực hiện xong đưa vào sản xuất.

- Chi trả thù lao HĐQT và BKS đúng đủ theo kế hoạch đề ra (có trong thuyết minh BCTC )

- HĐQT thực hiện theo đúng tinh thần nghị quyết ĐHCĐ và Điều lệ công ty.

**IV-KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:**

- Hội đồng quản trị đã tổ chức triển khai, tổ chức các cuộc họp theo định kỳ đúng quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp .

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty đúng thẩm quyền, trình tự và phù hợp với quy định Điều lệ và Pháp luật.

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo cho Ban quản lý điều hành thực các nhiệm vụ SXKD năm 2019 đạt một số chỉ tiêu kế hoạch.

- HĐQT chỉ đạo triển khai thực hiện xong dự án nhà máy gạch bê tông nhẹ AAC năm 2019 thực hiện sản xuất, đã thực hiện quyết toán xong các hạn mục còn lại.



- Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quy chế, phù hợp với Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Thống nhất báo cáo của HĐQT đã trình ĐHCĐ năm 2020.

### **V-KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH:**

- Ban quản lý điều hành, Ban giám đốc là những TV HĐQT nên việc triển khai và thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ, của HĐQT rất kịp thời và hiệu quả. Mặc dù trong năm qua hoạt động SXKD công ty gặp nhiều khó khăn như nguyên liệu, thị trường cạnh tranh quyết liệt nhất là các sản phẩm gạch nung, sản phẩm mới gạch AAC đang tiếp cận thị trường chưa tiêu thụ được, các yếu tố chi phí đầu vào tăng...nhưng Ban điều hành đã thực hiện hoàn thành một số các chỉ tiêu kế hoạch.

- Ban quản lý điều hành đã thực hiện theo đúng trình tự và thẩm quyền dưới sự chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, thực hiện nhiệm vụ SXKD hàng tháng, cuối tháng tổ chức họp đánh giá tổng kết và triển khai nhiệm vụ tháng sau, cuối năm họp đánh giá tổng kết thông qua hội nghị NLĐ.

- Ban giám đốc thực hiện chỉ đạo quản lý tài chính, thực hiện vay vốn phục vụ kịp thời cho nhu cầu sản xuất .

- Ban giám đốc điều hành đã đề nghị HĐQT phê duyệt thay đổi cơ cấu tổ chức và nhân sự ở hai nhà máy sản xuất gạch không nung đi vào hoạt động (có ban hành quy chế hoạt động, hạch toán phân cấp).

- Trong năm qua (2019) Ban kiểm soát chưa phát hiện trường hợp nào bất thường, gây thiệt hại đến hoạt động SXKD Công ty của HĐQT và Ban điều hành .

- Ban kiểm soát thống nhất Báo cáo của Ban giám đốc điều hành .

### **VI-SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

-Trưởng ban kiểm soát được tham gia họp đầy đủ các phiên họp của HĐQT, được nhận đầy đủ các thông tin về Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Các cuộc họp mở rộng của HĐQT có mời đầy đủ các thành viên của BKS tham dự để tham gia ý kiến.

- Tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng của BQL điều hành, tham gia ý kiến đóng góp.

- Ban kiểm soát tham gia ý kiến vào các văn bản hệ thống tài liệu quản trị công ty.

- Đối với cổ đông : trong năm BKS không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về HĐ SXKD và Điều hành của Công ty.

### **VII- MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

1. Dự án nhà máy gạch bê tông nhẹ khí chung áp AAC đã hoàn thành và quyết toán xong, phải ổn định sản xuất đạt 50.000m<sup>3</sup>/năm, trong quá trình sản xuất phải làm chủ được công nghệ. Bên cạnh đó phải xúc tiến việc tiêu thụ, tăng cường công tác PR giới thiệu sản phẩm ra thị trường trong và ngoài tỉnh (các tỉnh lân cận).

2. Chỉ đạo Ban quản lý điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2020 mà Nghị quyết ĐHCĐ thông qua.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát một số yếu tố chi phí đầu vào .Tăng cường công tác quản lý và thu hồi công nợ (công nợ khách hàng) .

Trên đây là báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2019 của Ban kiểm soát, một lần nữa thay mặt Ban kiểm soát chúng tôi chân thành cảm ơn toàn thể các cổ động đã tin nhiệm giao nhiệm vụ và phối hợp giúp đỡ cho BKS hoạt động. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước đại hội, đề nghị đại hội thông qua và xác nhận báo cáo của BKS .

*Thay mặt BKS công ty, tôi xin chúc các đồng chí đại biểu, các đồng chí lãnh đạo và toàn thể cổ đông, CBCNV lao động: thật nhiều sức khoẻ - hạnh phúc - công tác tốt - hoàn thành tốt nhiệm vụ ; chúc công ty ngày càng phát triển, chúc đại hội thành công ..!*

Xin trân trọng cảm ơn./.

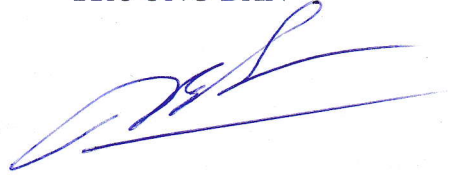


**ĐẠI DIỆN PHÍA CÔNG TY  
KẾ TOÁN TRƯỞNG**



**Trần Thị Kim Chi**

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Lê Ngọc Sơn**

***Nơi nhận:***

- Như trên.
- Hồ sơ Đại hội cổ đông thường niên.
- Lưu Ban kiểm soát, HĐQT.





**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020.**

**I. Thời gian & địa điểm:**

Hôm nay, ngày 17 tháng 3 năm 2020, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Gạch tuy nén Bình định được tổ chức:

- Vào lúc 7 giờ 30 phút.
- Địa điểm: tại Hội trường tầng 3, văn phòng Công ty;
- Địa chỉ: Km1215Q.lộ1A, Phước lộc, Tuy phước, Bình định.

**II. Thành phần tham dự Đại hội:**

- Các cổ đông của Công ty.
- Đại diện lãnh đạo Công ty:
  - 1/ Ông Lê - Huy - Hoàng, Chủ tịch HĐQT Công ty.
  - 2/ Ông Trần – Mạnh - Hùng, T.viên HĐQT, Q.GĐ Công ty.
  - 3/ Ông Lê – Ngọc - Sơn, Trưởng BKS Công ty.
  - 4/ Và các Lãnh đạo chủ chốt của Công ty.

**III. Tiến hành đại hội:**

**1. Thủ tục:**

- Bà Nguyễn Thị Thơm – Thay mặt Ban tổ chức:
  - + Tuyên bố lý do.
  - + Giới thiệu Đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội.
  - + Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông. Gồm: Bà Nguyễn Thị Thơm, Ông Trần Mạnh Hùng, Ông Phạm Văn Thanh.
- Bà Nguyễn Thị Thơm – Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo:
  - + Tổng số cổ đông tham dự là ..... người, trong đó có..... người ủy quyền, ..... người đến trễ. Sở hữu và đại diện..... cổ phần, chiếm .....% Tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.

Theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, Ban tổ chức tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

- Bà Nguyễn Thị Thơm - Thay mặt Ban tổ chức:

\* Giới thiệu Chủ tọa và Thư ký Đại hội:

- + Chủ tịch đoàn đại hội gồm các thành viên:
  - 1/ Ông Lê - Huy - Hoàng, Chủ tịch HĐQT Công ty- Chủ tọa.
  - 2/ Ông Trần – Mạnh - Hùng, T.viên HĐQT, Q.GĐ Công ty.
  - 3/ Ông Lê – Ngọc - Sơn, Trưởng BKS Công ty.

+ Thư ký Đại hội gồm:

- 1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Cổ đông Công ty.
- 2/ Ông Nguyễn Văn Hưng, Cổ đông Công ty.

+ Ban kiểm phiếu biểu quyết Đại hội, gồm:

- 1/ Ông Phạm Văn Thanh, Trưởng ban



2/ Bà Trần Thị Bích Vân, Thành viên

3/ Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Thành viên

\*Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Đại hội thông qua từng vấn đề trên bằng Thẻ biểu quyết 100% cổ đông có mặt nhất trí, Sở hữu và đại diện..... cổ phần, chiếm .....% Tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.

Ban Tổ chức mời Đoàn chủ tịch, Chủ tọa và Thư ký lên làm việc.

## **2. Tiến hành Đại hội:**

- Chủ tịch đoàn đọc Chương trình làm việc của Đại hội.

Đại hội thông qua bằng Thẻ biểu quyết 100% cổ đông có mặt nhất trí, Sở hữu và đại diện..... cổ phần, chiếm .....% Tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.

### **2.1 Đại hội nghe các báo cáo của HĐQT, GD & BKS Cty:**

2.1.1 Ông, Trần – Mạnh - Hùng, T.viên HĐQT, Q.GĐ Công ty, trình bày Báo cáo Tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019 & Phương án SXKD năm 2020.

2.1.2 Ông Lê Huy Hoàng, Chủ tịch HĐQT, trình bày Báo cáo hoạt động quản trị Công ty năm 2019 và Phương hướng quản trị năm 2020.

2.2.3 Ông Lê – Ngọc - Sơn, T/m BKS trình bày Báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2019 & Phương hướng kiểm soát năm 2020.

2.1.4 Bà Trần Thị Kim Chi, T/m HĐQT, trình bày Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán độc lập.

2.1.5 Ông Lê Huy Hoàng, Chủ tịch HĐQT, trình bày “Chiến lược quy hoạch phát triển SXKD của Cty giai đoạn 2020-2035”.

2.1.6 Ông Lê Huy Hoàng, Chủ tịch HĐQT, trình bày Báo cáo v/v bổ nhiệm Trưởng BKS và Q.Giám đốc Cty N.kỳ 2016-2020.Và Báo cáo chiến lược quy hoạch phát triển SXKD từ năm 2020-2035 của Cty.

### **2.2 Đại hội nghe các Tờ trình để biểu quyết:**

2.2.1 Tờ trình v/v Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán độc lập; Do Bà Trần Thị Kim Chi, T.viên HĐQT, Kế toán trưởng Cty trình bày;

2.2.2 Tờ trình v/v Phân phối lợi nhuận năm 2019 & Phương án phân phối năm 2020; Do Bà Trần Thị Kim Chi, Kế toán trưởng trình bày;

2.2.3 Tờ trình v/v Phê duyệt chi trả thù lao, lương, thưởng của BLĐ, HĐQT & BKS năm 2019 & kế hoạch năm 2020; Do Bà Trần Thị Kim Chi, Kế toán trưởng trình bày;

2.2.4 Tờ trình phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu SXKD 2020

2.2.5 Tờ trình thông qua 06 Phương án kế hoạch khai thác mặt bằng và tài sản khu vực Nhà máy gạch tuy nèn kể cả điều chỉnh vốn điều lệ từ nguồn vốn góp từ đối tác của kế hoạch SXKD năm 2020; Do Ông Trần – Mạnh - Hùng, T.viên HĐQT, Q.GĐ Công ty trình bày;

2.2.6 Tờ trình v/v huy động vay vốn trung dài hạn, ngắn hạn từ tín dụng Ngân hàng thương mại & các cá nhân tổ chức phục vụ SXKD của C.ty; Do Ông Lê Huy Hoàng, T/m HĐQT trình bày;

2.2.7 Tờ trình v/v Cho phép mua bán cổ phiếu từ cổ phiếu quỹ Công ty; Do Ông Lê – Ngọc - Sơn, T/m HĐQT & BKS trình bày;

2.2.8 Tờ trình v/v Xin sửa đổi, bổ sung Điều lệ Cty, do Ông Lê – thanh – Kỳ, T/m HĐQT trình bày.

### 2.3 Đại hội thảo luận các vấn đề được trình bày:

\*Ý kiến 1:.....  
.....  
.....  
.....

\*Ý kiến 2:.....  
.....  
.....  
.....

\*Ý kiến 3:.....  
.....  
.....  
.....

\*Ý kiến giải trình của Chủ tọa:.....  
.....  
.....  
.....

### 2.4 Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề đã thảo luận như sau:

-Ông Phạm Văn Thanh, Trưởng Ban kiểm phiếu, nhắc lại thủ tục biểu quyết được quy định trong Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020; Đồng thời Ban kiểm phiếu tiến hành phát *phiếu biểu quyết* cho từng cổ đông và các cổ đông thực hiện đánh dấu trên phiếu theo sự lựa chọn của mình; Rồi tiến hành bỏ *phiếu biểu quyết* vào thùng phiếu theo nguyên tắc bỏ phiếu kín.

- Tổng số phiếu phát ra.....phiếu, Sở hữu và đại diện..... cổ phần, chiếm .....%Tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu thu vào.....phiếu, Sở hữu và đại diện.....cổ phần, chiếm .....%Tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

Sau thời gian Ban kiểm phiếu làm việc; -Ông Phạm Văn Thanh, Trưởng Ban kiểm phiếu, công bố Biên bản kiểm phiếu;



• **Kết quả phiếu biểu quyết như sau:**

Σ Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp:.....CP

T T	Nội dung biểu quyết	Cổ phần tán thành	Tỷ lệ	Cổ phần không tán thành	Tỷ lệ	Cổ phần không ý kiến	Tỷ lệ
1	Báo cáo tổng kết SXKD năm 2019 & phương hướng SXKD năm 2020.						
2	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 & p.hướng năm 2020;						
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019& p.hướng năm 2020 ;						
4	Phê duyệt Báo cáo quyết toán tài chính năm 2019 đã được kiểm toán độc lập;						
5	Thông nhất Quyết toán quỹ lương, thưởng, thù lao của Ban giám đốc, HĐQT, BKS năm 2019 & KH năm 2020;						
6	P.án Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức cho các cổ đông năm 2019 & KH2020;						
7	Thông qua Chiến lược quy hoạch phát triển SXKD của Cty giai đoạn 2020-2035.						
8	Thông qua các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2020;						
9	Thông qua 06 Phương án kế hoạch khai thác mặt bằng và tài sản khu vực Nhà máy gạch tuy nen kể cả điều chỉnh vốn điều lệ từ nguồn vốn góp từ đối tác;						
10	T.qua T.trình huy động vốn trung dài hạn, ngắn hạn phục vụ SXKD C.ty năm 2020;						
11	T.qua T.trình xin sửa đổi, bổ sung Điều lệ Cty.						
12	T.qua T.Trình cho phép mua bán cổ phiếu quỹ Cty.						



Vậy, theo Điều lệ Công ty các nội dung có 65% trở lên/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội, được Đại hội nhất trí thông qua, bao gồm các nội dung :

.....  
-Số nội dung có tỷ lệ biểu quyết <65% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội, không được Đại hội nhất trí thông qua, bao gồm các nội dung:  
.....

### **3.Thông qua Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2019.**

- Bà, Nguyễn Thị Thanh Thủy, T/m Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Góp ý bổ sung của các cổ đông:

.....  
- Biểu quyết trực tiếp bằng *thẻ biểu quyết* thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, với tỷ lệ: .....% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

Chủ tọa đánh giá quá trình tổ chức Đại hội thực hiện đúng Chương trình, đúng Quy chế và đúng Điều lệ Công ty. Tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, của Công ty Cổ phần Gạch tuy nen Bình định.

Đại hội kết thúc vào hồi ..... giờ ..... phút, cùng ngày. Biên bản đã được thư ký ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại trước Đại hội và được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua ./.

### **Đại hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2020 Công ty Cổ phần Gạch Tuy nen Bình định**

#### **Chủ tịch đoàn Đại hội**

**Nguyễn Ngọc Sơn**

**Lê Huy Hoàng**

**Trần Mạnh Hùng**

#### **Thư ký Đại hội**

**Nguyễn Thị Thanh Thủy**

**Nguyễn Văn Hưng**



**NGHỊ QUYẾT HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH TUY NEN BÌNH ĐỊNH**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ CTCP Gạch Tuynen Bình Định ban hành ngày 25/12/2001, sửa đổi ngày 27/01/2015 kèm theo quyết định số 28/QĐ-HĐQT; & sửa đổi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, thông qua ngày 26/02/2018.

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, của Công ty cổ phần Gạch Tuynen Bình Định ngày 17 tháng 3 năm 2020, đã được Đại hội nhất trí thông qua;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, ngày 17 tháng 3 năm 2020,

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, của Công ty cổ phần Gạch Tuynen Bình Định thông qua các nội dung sau:

I. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2020.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

II. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

III. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

IV. Thông qua Tờ trình phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, cụ thể:

1. Bảng cân đối kế toán:

TT	Nội dung	Số cuối năm (31/12/2019)	Số đầu năm (01/01/2019)	Tỷ lệ % (C.năm/Đ.năm)
I	Tổng tài sản	88.868.457.176	92.726.911.147	95,84
	Trong đó:			
	- Tài sản ngắn hạn	15.524.195.164	26.473.760.837	58,72
	- Tài sản dài hạn	73.344.262.012	66.289.150.310	110,64
II	Tổng nguồn vốn	88.868.457.176	92.726.911.147	95,84
	Trong đó:			
	- Nợ phải trả	37.824.693.923	40.272.123.963	93,92
	- Vốn chủ sở hữu	51.043.763.253	52.454.787.184	97,31



2. Kết quả hoạt động SXKD:

TT	Nội dung	Năm nay (2019)	Năm trước (2018)	Tỷ lệ % (NN/NT)
1	Tổng doanh thu & thu nhập khác	23.489.222.790	28.601.319.041	82,13
2	Tổng chi phí	22.503.008.657	24.505.714.155	91,83
3	Tổng LN kế toán trước thuế	989.214.133	4.095.604.885	24,08
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	834.570.660	859.200.132	97,13
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	151.643.473	3.236.404.754	4,68

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

V. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 và phương án phân phối năm 2020, cụ thể:

1. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019:

TT	Chi tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	151.643.473
2	Lợi nhuận sau thuế được phân phối các quỹ	151.643.473
	Trong đó:	
	- Quỹ đầu tư phát triển (100%)	151.643.473
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (0%)	0
	- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành (0%)	0
	- Lợi nhuận chia cổ tức bằng tiền 0%/VĐL(0%)	0

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

TT	Chi tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	-1.680.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế được phân phối các quỹ	-1.680.000.000
	Trong đó:	
	- Quỹ đầu tư phát triển (%)	0
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (%)	0
	- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành (%)	0
	- Lợi nhuận chia cổ tức bằng tiền (%)	0

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

VI. Thông qua Tờ trình phê duyệt quyết toán chi trả thù lao, thưởng HĐQT, BKS; quyết toán lương, thưởng BGĐ, KTT năm 2019 và kế hoạch năm 2020, cụ thể:

1. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

a. Quyết toán năm 2019:

Tổng chi: 290.304.000đồng.  
 Trong đó: - Thù lao thành viên HĐQT: 185.472.000đồng,  
 - Thù lao Ban kiểm soát: 104.832.000đồng.

b. Kế hoạch năm 2020:

Tổng chi: 414.489.600đồng.  
 Trong đó: - Thù lao thành viên HĐQT: 309.657.600đồng,  
 - Thù lao Ban kiểm soát: 104.832.000đồng.

2. Quỹ lương Ban giám đốc, kế toán trưởng:

a. Quyết toán năm 2019:

Tổng lương thực hiện: 870.728.273đồng.  
 Đã thanh toán tạm ứng (80%): 629.634.794đồng,  
 Còn lại chưa thanh toán: 241.093.479đồng,  
 Dự phòng 10% để lại năm sau: 60.993.479đồng,



Còn phải thanh toán năm 2019:	180.100.000đồng.
b. Kế hoạch năm 2020:	
Tổng lương kế hoạch:	574.430.540đồng.
3. Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:	
a. Quyết toán năm 2019:	
Quỹ trích năm 2019:	0 đồng.
Chi thưởng (80%/ tổng số trích):	0 đồng.
Trong đó:	
- Thưởng Ban giám đốc, kế toán trưởng:	0 đồng.
- Thưởng Hội đồng quản trị:	0 đồng.
- Thưởng Ban kiểm soát:	0 đồng.

b. Kế hoạch năm 2020: Không; (khi có lợi nhuận thực hiện theo quy định).

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

VII. Thông qua Chiến lược quy hoạch phát triển SXKD của Cty giai đoạn 2020-2035.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

VIII. Tờ trình phê duyệt các Chỉ tiêu kế hoạch & phương án sản xuất kinh doanh năm 2020, cụ thể:

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % so TH 2019	Ghi chú
1	Sản lượng				
	Sản lượng sản xuất	1.000 v	22.215	215,20	Gạch nung: 5.000 Gạch XMCL: 10.500 Gạch AAC: 7.215
	Sản lượng tiêu thụ	“	27.215	201,83	Gạch nung: 10.000 Gạch XMCL: 10.000 Gạch AAC: 7.215
	Sản lượng vận chuyển	“	13.608	252,84	Gạch nung: 5.000 Gạch XMCL: 5.000 Gạch AAC: 3.608
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	37.150	199,50	
	Trong đó:				
	- DT sản phẩm	“	34.000	194,85	Gạch nung: 9.000 Gạch XMCL: 15.000 Gạch AAC: 10.000
	- DT dịch vụ	“	3.150	268,54	Gạch nung: 800 Gạch XMCL: 1.350 Gạch AAC: 1.000
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	“	-1.680	-	Gạch nung: 500 Gạch XMCL: 1.500 Gạch AAC: -4.000 Dịch vụ v/c: 320
	Lợi nhuận sau thuế	“	-1.680	-	
	Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền	đ/cp	0,00	0,00	Năm 2019: 0,00đ/cp
	T.nhập b.q người L.động	Tr.đ/ng.thg	6,00	133,33	Năm 2019: 4,5trđ/ng
4	Tài chính tín dụng	Tỷ đồng			
4.1	Nhu cầu Vay vốn để SXKD	“	22,560	63,92	-Trung dài hạn: 2,56 tỷ -Ngắn hạn: 20 tỷ.đ
4.2	KH Trả nợ vay	“	25,165	95,38	-Dài hạn 5,165 tỷ.đ;

					-Ngắn hạn 20 tỷ.đ
4.3	KH trả lãi vay	“	3,737	150,56	-Lãi dài hạn: 2,137 tỷ.đ -Lãi ngắn hạn: 1,60 tỷ.đ

2. Mục tiêu nhiệm vụ và biện pháp kế hoạch năm 2020.

3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán đủ điều kiện theo quy định của Bộ tài chính thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

IX. Thông qua 06 Phương án kế hoạch khai thác mặt bằng và tài sản khu vực Nhà máy gạch tuy nen kê cả điều chỉnh vốn điều lệ từ nguồn vốn góp từ đối tác;

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

X. Thông qua Tờ trình huy động vốn trung dài hạn, ngắn hạn từ tín dụng Ngân hàng thương mại & cá nhân tổ chức để SXKD của C.ty năm 2020.

Tổng mức huy động: 22,560 tỷ.đ (Hai mươi hai tỷ năm trăm sáu mươi triệu đồng). Vay trung dài hạn: 2,56 tỷ.đ; vay ngắn hạn 20 tỷ đồng

Giao cho HĐQT và Giám đốc triển khai thực hiện đúng thẩm quyền và quy định pháp luật hiện hành.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

XI. Thông qua Tờ trình sửa đổi , bổ sung Điều lệ Công ty về việc thay đổi Đại diện pháp nhân của Công ty.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

XII. Thông qua Tờ trình cho phép mua bán cổ phiếu từ cổ phiếu quỹ công ty:

Nhằm tham gia ổn định lượng cung cầu và giá trị vốn hóa cổ phiếu của Công ty BTN trên sàn UpCom, thống nhất:

- Số lượng cổ phiếu quỹ không quá 10% tổng số cổ phiếu đã phát hành.

- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

- Căn cứ tình hình cung cầu và giá tham chiếu của cổ phiếu công ty BTN trên sàn để quyết định số lượng cổ phiếu mua vào hoặc bán ra.

HĐQT lập phương án cụ thể và triển khai thực hiện đúng thẩm quyền và quy định pháp luật hiện hành.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.*

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Gạch Tuynen Bình Định tổ chức triển khai và giám sát thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 01/ 01/2020./.

Nơi nhận:

- UBCK nhà nước, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Công bố trên website công ty;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Các phòng, PX;
- Công đoàn, ĐTN công ty;
- Lưu hồ sơ HĐQT, CV.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CHỦ TỌA**

**LÊ HUY HOÀNG**





## BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

### Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Hôm nay, ngày 17 tháng 3 năm 2020, tại Hội trường CTCP Gạch Tuynen Bình Định. Chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu vào Ban kiểm phiếu gồm:

1. .... - Trưởng ban,
2. .... - Thành viên,
3. .... - Thành viên.

Ban kiểm phiếu đã thực hiện nhiệm vụ kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, như sau:

- Số phiếu phát ra: ..... phiếu, Sở hữu và đại diện..... cổ phần có *quyền biểu quyết* có mặt tại Đại hội.
- Số phiếu thu vào: ..... phiếu;

#### Kết quả kiểm phiếu như sau:

#### I. Báo cáo tổng kết SXKD năm 2019 & phương hướng SXKD năm 2020

- Số cổ phần hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- Số cổ phần không hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 1. Tổng số cổ phần tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 2. Tổng số cổ phần không tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 3. Tổng số cổ phần có ý kiến khác là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết

Kết luận: .....

#### II. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 & phương hướng năm 2020

- Số cổ phần hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- Số cổ phần không hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 1. Tổng số cổ phần tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 2. Tổng số cổ phần không tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 3. Tổng số cổ phần có ý kiến khác là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết

Kết luận: .....

#### III. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020

- Số cổ phần hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- Số cổ phần không hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 1. Tổng số cổ phần tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 2. Tổng số cổ phần không tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 3. Tổng số cổ phần có ý kiến khác là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết

Kết luận: .....

#### IV. Tờ trình phê duyệt Báo cáo quyết toán tài chính năm 2019 đã được kiểm toán độc lập

- Số cổ phần hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- Số cổ phần không hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 1. Tổng số cổ phần tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 2. Tổng số cổ phần không tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 3. Tổng số cổ phần có ý kiến khác là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết

Kết luận: .....

#### V. Tờ trình phê duyệt quyết toán chi trả thù lao, thưởng HĐQT, BKS; quyết toán lương, thưởng BGD, KTT năm 2019 và kế hoạch năm 2020

- Số cổ phần hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- Số cổ phần không hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- 1. Tổng số cổ phần tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết



2. Tổng số cổ phần không tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
3. Tổng số cổ phần có ý kiến khác là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
Kết luận: .....

**VI. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối năm 2020**

- Số cổ phần hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
- Số cổ phần không hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
1. Tổng số cổ phần tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
2. Tổng số cổ phần không tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
3. Tổng số cổ phần có ý kiến khác là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
Kết luận: .....

**VII. Thông qua Chiến lược quy hoạch phát triển SXKD của Cty giai đoạn 2020-2035.**

- Số cổ phần hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
- Số cổ phần không hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
1. Tổng số cổ phần tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
2. Tổng số cổ phần không tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
3. Tổng số cổ phần có ý kiến khác là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
Kết luận: .....

**VIII. Tờ trình phê duyệt các Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.**

- Số cổ phần hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
- Số cổ phần không hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
1. Tổng số cổ phần tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
2. Tổng số cổ phần không tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
3. Tổng số cổ phần có ý kiến khác là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
Kết luận: .....

**IX. Thông qua 06 Phương án kế hoạch khai thác mặt bằng và tài sản khu vực Nhà máy gạch tụy nen kể cả điều chỉnh vốn điều lệ từ nguồn vốn góp từ đối tác;**

- Số cổ phần hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
- Số cổ phần không hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
1. Tổng số cổ phần tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
2. Tổng số cổ phần không tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
3. Tổng số cổ phần có ý kiến khác là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
Kết luận: .....

**X. Tờ trình huy động vay vốn trung dài hạn, ngắn hạn từ tín dụng NH TM & các tổ chức cá nhân để SXKD C.Ty năm 2020 có tài sản đảm bảo vay theo quy định của N.hàng.**

- Số cổ phần hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
- Số cổ phần không hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
1. Tổng số cổ phần tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
2. Tổng số cổ phần không tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
3. Tổng số cổ phần có ý kiến khác là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
Kết luận: .....

**XI. Tờ trình xin sửa đổi, bổ sung Điều lệ Cty.**

- Số cổ phần hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
- Số cổ phần không hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
1. Tổng số cổ phần tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
2. Tổng số cổ phần không tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
3. Tổng số cổ phần có ý kiến khác là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
Kết luận: .....

**XII. Tờ trình phê duyệt mua bán cổ phiếu từ cổ phiếu quỹ công ty.**

- Số cổ phần hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết  
- Số cổ phần không hợp lệ: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết



1. Tổng số cổ phần tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
  2. Tổng số cổ phần không tán thành là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
  3. Tổng số cổ phần có ý kiến khác là: .....CP, tỷ lệ: .....%. Quyền biểu quyết
- Kết luận: .....

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được lập xong lúc .....giờ..... cùng ngày và đã thông qua tại Đại hội.

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua Biên bản: ..... %

Biên bản được lưu vào hồ sơ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 CTCP gạch Tuynen Bình Định.

CÁC THÀNH VIÊN

TRƯỞNG BAN

.....

.....

.....

CP



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
GẠCH TUY NÉN BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2020/TT-CT

Tuy Phước, ngày tháng 3 năm 2020.

## **TỜ TRÌNH**

*(V/v: Huy động vay vốn trung dài hạn, ngắn hạn phục vụ SXKD từ nguồn tín dụng của Ngân hàng thương mại & các cá nhân tổ chức có tài sản đảm bảo theo quy định của N.hàng)*

**Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.**

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần gạch tuy nén Bình định được sửa đổi và thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, ngày 06/02/2018.

- Căn cứ kế hoạch hoạt động SXKD và đầu tư phát triển Công ty theo hướng CNH-HĐH; phù hợp với chiến lược phát triển Công nghiệp vật liệu xây dựng của Tỉnh Bình định đến năm 2030.

## **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Kính trình:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty,

Đề đảm bảo năng lực tài chính và vốn cho đầu tư phát triển SXKD, xin ĐHĐCĐ xem xét vấn đề sau:

Huy động vay vốn trung dài hạn, ngắn hạn phục vụ cho SXKD từ nguồn tín dụng của Ngân hàng thương mại và các cá nhân tổ chức có tài sản đảm bảo vay.

Tổng mức huy động: 22,560 tỷ đồng. *(Hai mươi hai tỷ năm trăm sáu mươi triệu đồng)*

Trong đó: -Vay vốn trung dài hạn: 2,560 tỷ đồng

-Vay ngắn hạn: 20,000 tỷ đồng

Thời gian huy động: từ 01/01/2020 đến 31/12/2020 *(Có gói đầu các khoản vay VLĐ năm 2019)*

Sau khi ĐHĐCĐ chuẩn y, HĐQT có trách nhiệm lập phương án cụ thể và triển khai thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành.

Thời gian thực hiện: kể từ khi có nghị quyết đến 31/12/2020.

Vậy, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chuẩn y./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- HĐQT, BKS, BGD,
- Đăng tải websit Cty,
- Lưu hồ sơ HĐQT, VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*LÊ – HUY – HOÀNG*





## TỜ TRÌNH

### Phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty Cổ phần Gạch Tuy nén Bình Định**

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2019 và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gạch Tuy nén Bình Định, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua những nội dung sau:

#### 1. Các chỉ tiêu SXKD:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ % so TH 2019	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Sản lượng</b>	<b>1.000v</b>			
	- Sản lượng SX (A)	"	22.215	215,20	Gạch Nung: 5.000 Gạch XMCL: 10.000 Gạch AAC: 7.215
	- Sản lượng tiêu thụ	"	27.215	201,83	Gạch Nung: 10.000 Gạch XMCL: 10.000 Gạch AAC: 7.215
	- Khối lượng vận chuyển	"	13.608	252,84	Gạch Nung: 5.000 Gạch XMCL: 5.000 Gạch AAC: 3.608
<b>2</b>	<b>Doanh thu SXKD</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>37.150</b>	<b>199,50</b>	
	Trong đó:				
	- Sản phẩm	"	34.000	194,85	Gạch Nung: 9.000 Gạch XMCL: 15.000 Gạch AAC: 10.000
	- Dịch vụ VC	"	3.150	268,54	Gạch Nung: 800 Gạch XMCL: 1.350 Gạch AAC: 1.000
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>"</b>	<b>-1.680</b>	<b>-</b>	Gạch Nung: 500 Gạch XMCL: 1.500 Gạch AAC: - 4.000 Dịch vụ VC: 320
	Lợi nhuận sau thuế	"	-1.680	-	
	Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền	%/CP	0	0	Năm 2019: 0đ/cp
	Thu nhập Bq người lao động	Tr.đ/ng-th	6,0	133,33	Năm 2019: 4,5 trđ
<b>4</b>	<b>Tài chính tín dụng</b>				
4.1	Nhu cầu vay vốn để SXKD	Tỷ đồng	22,560	63,92	-Trung dài hạn: 2,56 tỷđ -Ngắn hạn: 20 tỷ.đ

4.2	KH trả nợ vay	Tỷ đồng	25,165	95,38	-Dài hạn: 5,165 tỷ.đ -Ngắn hạn: 20 tỷ.đ
4.3	KH trả lãi vay	Tỷ đồng	3,737	150,56	-Lãi dài hạn: 2,137 tỷ.đ -Lãi ngắn hạn: 1,60 tỷ.đ

## 2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính đủ điều kiện quy định của Bộ Tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua những nội dung trên.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty
- TVHĐQT, BKS, BGĐ
- Lưu VT, HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

*Lê Huy Hoàng*





Số: /2020 /TT-HĐQT

Bình Định, ngày tháng năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v Quyết toán chi trả tiền thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS ;  
quyết toán tiền lương, thưởng của BGD-KTT năm 2019  
và Kế hoạch trả thù lao, thưởng HĐQT, BKS; tiền lương, thưởng BGD-KTT năm 2020

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty Cổ phần Gạch Tuy nén Bình Định**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.  
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần gạch Tuy nén Bình Định.  
Căn cứ Quy chế lương, thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, ban Giám đốc-KTT Cty.  
Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gạch Tuy nén Bình Định, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua những nội dung sau:

### I. THỰC HIỆN NĂM 2019

**1. Tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2019: 290.304.000 đồng**

Trong đó: - Thù lao thành viên HĐQT: 185.472.000 đồng  
- Thù lao thành viên BKS: 104.832.000 đồng

**2. Tiền lương của Ban Giám đốc, kế toán trưởng năm 2019**

\* Tiền lương thực hiện năm 2019: **870.728.273 đồng**; Trong đó:

- Lương cơ bản (4 ng): 564.955.567 đồng (MLTTDN: 3.360.000đ/tháng)  
- Lương hiệu quả: 180.100.000 đồng (trích 15% LNTT chưa LươngHQ)  
- Lương BS chế độ: 44.979.227 đồng  
- Tiền ăn giữa ca: 19.700.000 đồng  
- Lương dự phòng: 60.993.479 đồng (10%/tổng lương-ăn giữa ca & lương hiệu quả)

\* Trong năm 2019 BGD, KTT đã tạm ứng (12th): 629.634.794đồng

\* Tiền lương BGD, KTT còn lại: 241.093.479 đồng (870.728.273 đ - 629.634.794 đ);

Trong đó: - Lương dự phòng 10% là: 60.993.479 đồng (để lại chi năm sau)

- Tiền lương 2019 còn phải thanh toán là: 180.100.000 đồng

**3. Tiền thưởng của HĐQT, BKS, Ban Giám đốc - KTT năm 2019**

Năm 2019 Cty không trích Quỹ thưởng ban quản lý điều hành nên không có thưởng; (vì lợi nhuận sau thuế Cty quá thấp chỉ có: 151.643.473 đồng, Cty trích đưa vào quỹ đầu tư và phát triển doanh nghiệp);

### II. KẾ HOẠCH NĂM 2020

**1. Dự kiến kế hoạch Thù lao của HĐQT, BKS năm 2020: 414.489.600 đồng**

Trong đó: - Tiền thù lao thành viên HĐQT: 309.657.600 đồng  
- Tiền thù lao thành viên BKS: 104.832.000 đồng

Mức thù lao = Mức lương tối thiểu doanh nghiệp x hệ số thù lao theo quy chế;  
Riêng chủ tịch hội đồng trực trả thù lao tương đương Giám đốc bậc 1;

Nhưng mức thù lao này không phải trả cố định, nếu không tham gia - không hoạt động thì không trả; thực hiện chi trả theo hiệu quả hoạt động của Cty và hoạt động của các thành viên HĐQT, BKS.

Trong năm nếu có thay đổi sẽ thực hiện điều chỉnh và sẽ quyết toán theo quy chế.

## **2. Kế hoạch Tiền lương của Ban Giám đốc, kế toán trưởng năm 2020**

Năm 2020 tiền lương kế hoạch của BGĐ, KTT theo biên 3 người (1 GĐ1 , 1 PGĐ1 , 1 KTT2); lương hiệu quả, lương tháng 13: không ; (vì lợi nhuận kế hoạch lỗ):

Tiền lương KH của BLĐ, KTT: 574.430.540 đồng;

*Trong đó:*

- Lương cơ bản: 436.262.400 đồng (Mức LTTDN: 3.360.000đ/th x HS x 12 th)
- Lương BSCĐ: 40.550.030 đồng (theo chế độ Nhà nước quy định)
- Tiền ăn giữa ca: 16.560.000 đồng (mức 20.000 đ/công x 23c/th x 12 th)
- Lương dự phòng 17%: 81.058.110 đồng (theo quy định Luật thuế TNDN)

Quỹ lương kế hoạch ban GD, KTT năm 2020 tính theo chế độ hiện nay; nếu có thay đổi sẽ điều chỉnh và thực hiện quyết toán quỹ lương đúng quy chế.

## **3. Kế hoạch Tiền thưởng của HĐQT, BKS, Ban Giám đốc - KTT năm 2020**

Kế hoạch năm 2020 không có lợi nhuận, nên Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành sẽ không có (nếu thực hiện có lợi nhuận sẽ trích và thực hiện thưởng theo quy chế).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các nội dung trên.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty
- TVHĐQT, BKS, BGĐ
- Lưu VT, HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

*Lê Huy Hoàng*